

QUYẾT ĐỊNH

Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (tiếp theo) Dự án đầu tư xây dựng một số hạng mục tiếp theo bổ sung dự án khẩn cấp bảo tồn Voi tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2014 -2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 616/BC-SKHĐT ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (tiếp theo) Dự án đầu tư xây dựng một số hạng mục tiếp theo bổ sung dự án khẩn cấp bảo tồn Voi tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2014 -2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (tiếp theo) Dự án đầu tư xây dựng một số hạng mục tiếp theo bổ sung dự án khẩn cấp bảo tồn Voi tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2014 -2020, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đồng Nai chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định và lưu ý:

- Căn cứ vào kế hoạch bố trí vốn để có tiến độ tổ chức lựa chọn nhà thầu phù hợp, khi ký hợp đồng với nhà thầu có thỏa thuận rõ, tránh việc nhà thầu thắc mắc yêu cầu bổ sung kế hoạch vốn.

- Chủ đầu tư quản lý đầu tư xây dựng công trình theo quy định và trong quá trình lựa chọn nhà thầu, thương thảo và ký hợp đồng lưu ý thực hiện mua sắm thiết bị đảm bảo theo quy định tại điểm a Mục 4 Phần I; Mục 5 Phần I Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước, trong đó quy định: “*Khi lập*

hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu phải căn cứ danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu, thuốc và vật tư y tế trong nước sản xuất được trên trang thông tin điện tử của các bộ quản lý chuyên ngành để xây dựng cho phù hợp với quy định; Khi lập và phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu không được đưa ra yêu cầu hoặc định hướng đối với việc nhà thầu tham dự thầu phải chào hàng hóa nhập khẩu khi hàng hóa trong nước đã sản xuất hoặc lắp ráp được đáp ứng yêu cầu chất lượng, số lượng, giá cả”.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Tấn Đức

PHỤ LỤC I KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 14 (xây dựng và thiết bị): Xây dựng tuyến hàng rào điện, xây dựng hai cổng chính; Phát quang tuyến hàng rào điện, Xây dựng tuyến đường cấp hàng rào điện; Cung cấp, lắp đặt bảng cảnh báo giao thông; Dọn dẹp cành, nhánh, gốc trên tuyến hàng rào điện; Cung cấp và lắp đặt thiết bị hàng rào điện Tân Phú và Định Quán; nội dung công việc theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt và phụ lục II đính kèm.	16.693.814.000 (Mười sáu tỷ, sáu trăm chín mươi ba triệu, tám trăm mười bốn nghìn đồng chẵn; Trong đó, chi phí xây dựng 12.790.892.786 đồng, chi phí thiết bị 3.902.921.766 đồng.	Ngân sách tỉnh	Đầu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV năm 2021	Trọn gói	Tối đa 270 ngày kể từ ngày khởi công
2	Gói thầu số 15 (tư vấn): Giám sát thực hiện gói thầu số 14.	454.382.000 (Bốn trăm năm mươi bốn triệu, ba trăm tám mươi hai nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn		Quý IV năm 2021	Trọn gói	Tối đa 270 ngày kể từ ngày khởi công

PHỤ LỤC II KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung chi phí	Ký hiệu	Số lượng,	Thành tiền
Gói thầu số 14 (xây dựng và thiết bị): Xây dựng tuyến hàng rào điện, xây dựng hai cổng chính; Phát quang tuyến hàng rào điện, Xây dựng tuyến đường cáp hàng rào điện; Cung cấp, lắp đặt bảng cảnh báo giao thông; Dọn dẹp cảnh, nhánh, gốc trên tuyến hàng rào điện; Cung cấp và lắp đặt thiết bị hàng rào điện Tân Phú và Định Quán				
A	Chi phí xây dựng đồng			12.790.892.786
B	Chi phí thiết bị			3.902.921.766
I	THIẾT BỊ TUYẾN HÀNG RÀO ĐIỆN (ĐỊNH QUÁN)			
1	Thiết bị phát xung ~220VAC, 6000-11000V	cái	2	
2	Thiết bị đo xung chuyên dụng tích hợp với "i" series	cái	2	
3	Máy theo dõi hàng rào	cái	6	
4	Thiết điều khiển, nhận tin báo xung điện bằng mạng wifi	cái	2	
5	Bộ KIT cho hệ thống báo động	bộ	2	
6	Tấm thu năng lượng mặt trời 130W	tấm	6	
7	Ắc quy dự trữ 200Ah, 12V	bộ	8	
8	Công tắc đóng ngắt điện trên hàng rào	cái	12	
9	Bộ bảo vệ bộ phát xung và hàng rào khỏi thiệt hại do sét	cái	6	
10	Đèn nháy báo hiệu cho ban đêm	cái	104	
11	Cáp CV/25mm ² 0,6-1Kv dẫn bộ phát xung lên hàng rào	m	45	
12	Cọc đồng nối đất D16, 2,4m	cọc	18	
13	Dây cáp ngầm CVX/25mm ² băng công (có ống bảo vệ)	m	150	
14	Dây cáp đồng 25mm ² trần nối cọc chống sét	m	60	

STT	Nội dung chi phí	Ký hiệu	Số lượng,	Thành tiền
15	Cọc đồng nối đất D16, 2,4m +kẹp cọc	cái	6	
16	Cáp đồng trần 25mm2 nối cọc nối đất	m	40	
17	Sứ ống chỉ	cái	1.908	
18	Bulong D16x300, long đèn mạ kẽm	cái	1.776	
19	Tủ điện composite 1050x600x400	cái	2	
20	Thiết bị cảm ứng nước qua suối	cái	6	
21	Ốc siết cáp chuyên dụng cho hàng rào	cái	1.550	
22	Thiết bị chuyển đổi nguồn DC12V-AC/220V/1Kv	cái	2	
23	Thiết bị tăng dây làm căng dây hàng rào chuyên dụng + lò xo	bộ	176	
24	Cảm ứng nước qua suối	cái	2	
25	Bộ KIT cho hệ thống báo động	bộ	1	
26	Néo sứ cách điện	cái	428	
27	Thiết bị phát xung ~220VAC, 6000-11000V	cái	1	
II	THIẾT BỊ TUYỂN HÀNG RÀO ĐIỆN (TÂN PHÚ)			
1	Thiết bị phát xung ~220VAC, 6000-11000V	cái	2	
2	Thiết bị đo xung chuyên dụng tích hợp với "i" series	cái	2	
3	Máy theo dõi hàng rào	cái	6	
4	Thiết bị điều khiển, nhận tin báo xung điện bằng mạng wifi	cái	2	
5	Bộ KIT cho hệ thống báo động	bộ	2	
6	Tấm thu năng lượng mặt trời 130W	tấm	6	
7	Ắc quy dự trữ 200Ah, 12V	bộ	8	
8	Công tắc đóng ngắt điện trên hàng rào	cái	6	
9	Bộ bảo vệ bộ phát xung và hàng rào khỏi thiệt hại do sét	cái	6	

STT	Nội dung chi phí	Ký hiệu	Số lượng,	Thành tiền
10	Đèn nháy báo hiệu cho ban đêm	cái	106	
11	Cáp CV/25mm ² 0,6-1Kv dẫn bộ phát xung lên hàng rào	m	45	
12	Cọc đồng nối đất D16, 2,4m	cọc	18	
13	Dây cáp ngầm CVX/25mm ² băng công (có ống bảo vệ)	m	70	
14	Dây cáp đồng 25mm ² trần nối cọc chống sét	m	60	
15	Cọc đồng nối đất D16, 2,4m + kẹp cọc	cái	6	
16	Cáp đồng trần 25mm ² nối cọc nối đất	m	40	
17	Sứ ống chỉ	cái	2.100	
18	Bulong D16x300, long đèn mạ kẽm	cái	2.060	
19	Tủ điện composite 1050x600x400	cái	2	
20	Thiết bị cảm ứng nước qua suối	cái	4	
21	Ốc siết cáp chuyên dụng cho hàng rào	cái	1.200	
22	Thiết bị chuyển đổi nguồn DC12V-AC/220V/1Kv	bộ	2	
23	Thiết bị tăng dây làm căng dây hàng rào chuyên dụng + lò xo	cái	148	
24	Cảm ứng nước qua suối	cái	4	
25	Bộ KIT cho hệ thống báo động	bộ	1	
26	Néo sứ cách điện	cái	380	
27	Thiết bị phát xung ~220VAC, 6000-11000V	cái	1	
	TỔNG CỘNG (A+B)			16.693.814.000